CTCP Cát Lợi (HSX: CLC)

FireAnt

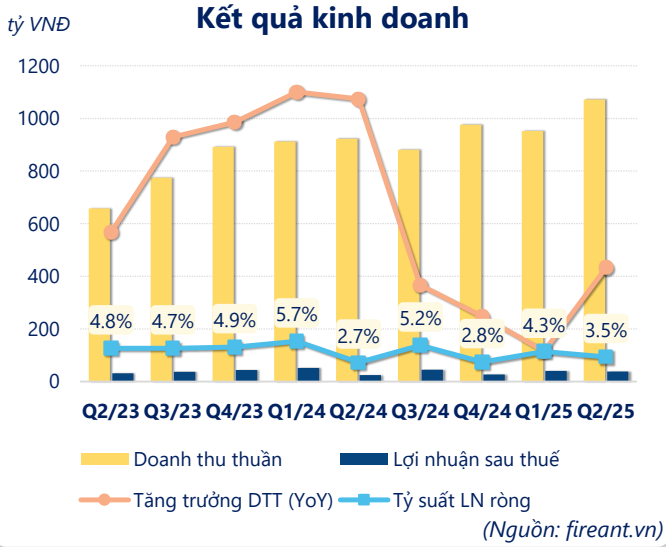
Ngày 30/06/2025	51,500 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	6.7%	**5.8%**	**5.8%**

ROE — Q2/25: **17.8%** | +/- YoY: ▼ 1.6%

	Q2/25	QoQ	YoY
DT thuần	1,072 tỷ VNĐ	▲ 119 ▲ 12.5%	▲ 150 ▲ 16.3%
LN gộp	98.1 tỷ VNĐ	▲ 1.10 ▲ 1.2%	▲ 4.90 ▲ 5.3%
LN thuần	47.1 tỷ VNĐ	▼ 3.60 ▼ 7.1%	▲ 3.70 ▲ 8.5%
LN sau thuế	37.7 tỷ VNĐ	▼ 2.90 ▼ 7.1%	▲ 12.6 ▲ 50.3%

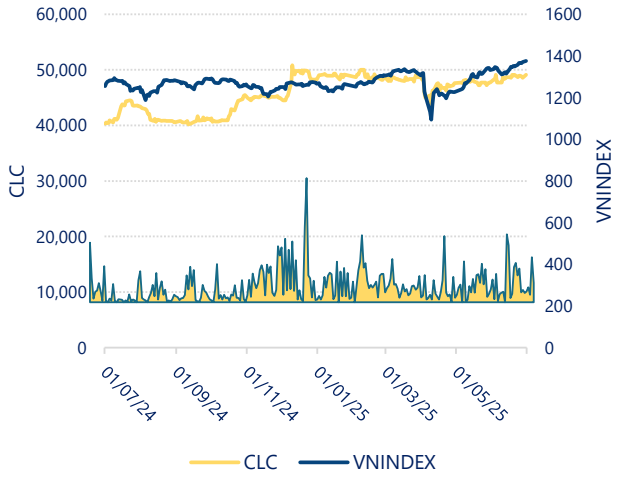
	6T 2025	YoY
DT thuần	2,025 tỷ VNĐ	▲ 190 ▲ 10.3%
LN gộp	195 tỷ VNĐ	▼ 3.00 ▼ 1.3%
LN thuần	97.8 tỷ VNĐ	▲ 1.00 ▲ 1.0%
LN sau thuế	78.4 tỷ VNĐ	▲ 0.90 ▲ 1.1%

Kết quả kinh doanh



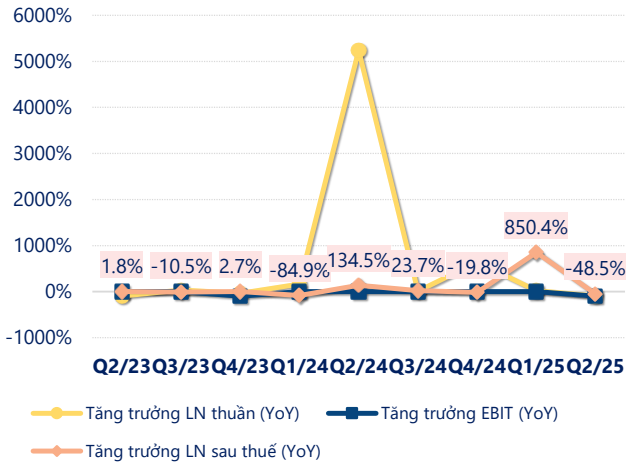
(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá



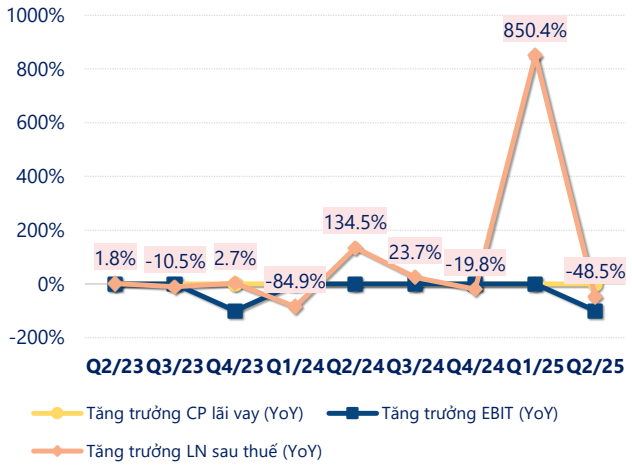
CTCP Cát Lợi (HSX: CLC)

Tăng trưởng lợi nhuận



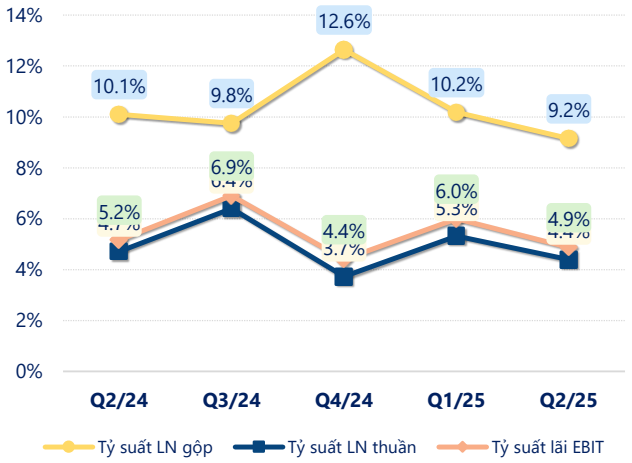
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



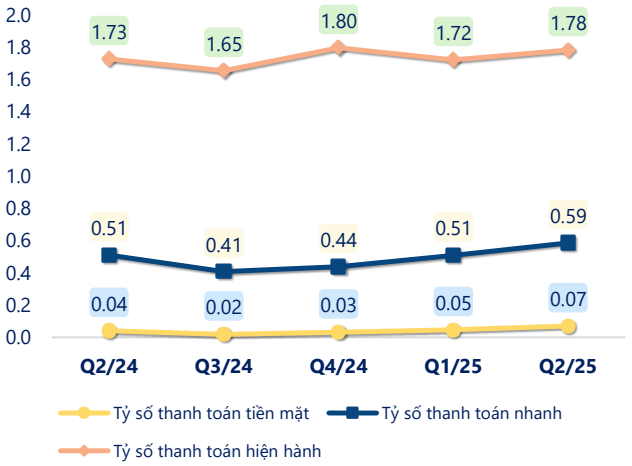
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



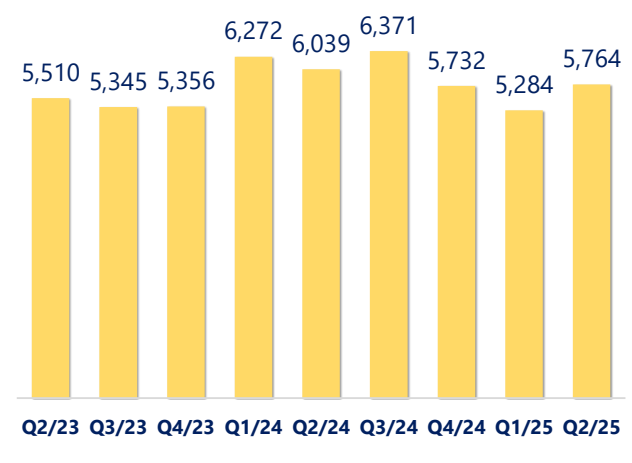
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

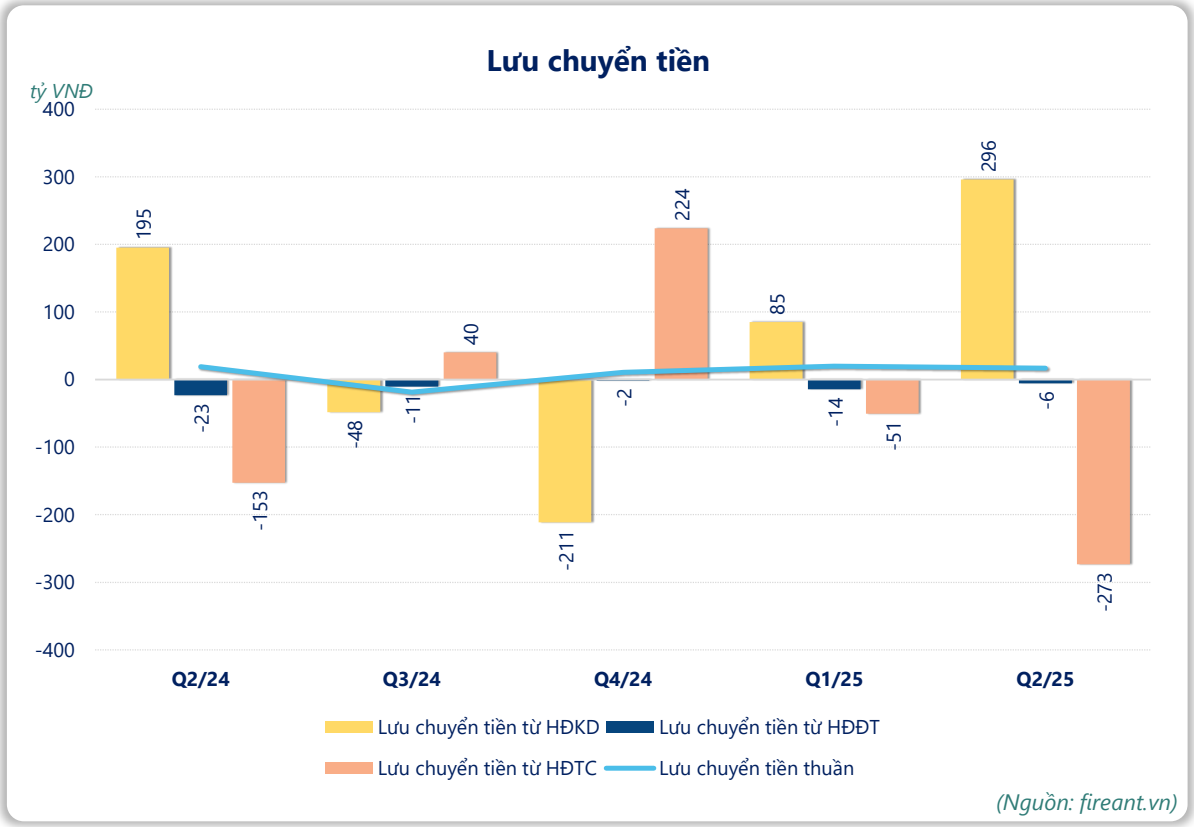


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Cát Lợi (HSX: CLC)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**1,072**	**922**	**16.3%**	**2,025**	**1,835**	**10.3%**
Giá vốn hàng bán	974	829	17.5%	1,830	1,638	11.7%
Lợi nhuận gộp	98.1	93.2	5.3%	195	198	-1.3%
Doanh thu HĐTC	2.36	1.83	28.9%	4.19	2.38	76.0%
Chi phí TC	18.1	18.9	-4.4%	34.5	33.3	3.6%
Chi phí lãi vay	5.10	4.23	20.6%	11.4	8.74	30.6%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	9.73	9.21	5.7%	17.3	17.7	-2.5%
Chi phí QLDN	**25.6**	**23.5**	**8.9%**	**49.7**	**52.3**	**-5.0%**
LN thuần từ HĐKD	47.1	43.4	8.5%	97.8	96.8	1.0%
Lợi nhuận khác	**0.05**	**0.05**	**-0.1%**	**0.20**	**0.17**	**13.9%**
LN trước thuế	47.1	43.5	8.4%	98.0	96.9	1.1%
Lợi nhuận sau thuế	**37.7**	**25.1**	**50.3%**	**78.4**	**77.5**	**1.1%**
LNST của CĐ cty mẹ	**37.7**	**25.1**	**50.3%**	**78.4**	**77.5**	**1.1%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)